PHƯƠNG PHÁP THUYẾT PHỤC TRONG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHẠM NHÂN - LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

NGUYỄN ĐẮC TUÂN
Trường Đại học Luật Hà Nội
TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO
Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Nhận bài ngày 27/11/2025. Sửa chữa xong 20/12/2025. Duyệt đăng 29/12/2025.

Abstract

Persuasion is one of the most commonly used psychological influence methods in judicial activities, particularly in the process of inmate education and rehabilitation in correctional facilities. This article examines theoretical issues and practical applications of persuasive methods, especially emotional persuasion used by educators and correctional officers in the educational and rehabilitative activities for inmates at various prisons. Based on these analyses, the article proposes several recommendations for educational practitioners working in correctional settings in order to improve the effectiveness of applying persuasive methods in inmate education and rehabilitation.

Keywords: *Correctional education, inmate education, inmate rehabilitation, persuasion methods, correctional officers.*

1. Đặt vấn đề

Giáo dục, cảm hóa phạm nhân chính là hoạt động gạn đục khơi trong, tìm tòi, khơi gợi và phát hiện những cái tốt trong đời sống tâm lí của phạm nhân. Đây là con đường chủ đạo để giúp phạm nhân trở thành người lương thiện. Giáo dục tâm hồn, giúp phạm nhân chuyển biến từ trong nhận thức luôn là công việc khó khăn, gian nan nhưng đầy tính nhân văn, chỉ có cảm hóa phạm nhân bằng thu phục nhân tâm, giúp phạm nhân nhận ra lỗi lầm thì họ mới chuyển từ chống đối sang tích cực, tự nguyện, tự giác học tập, để hoàn lương, giúp người lầm lỗi nhận ra giá trị của cuộc sống.

Giáo dục, cảm hóa những người phạm tội trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội là mục tiêu xuyên suốt trong quá trình quản lý giam giữ, giáo dục, cảm hóa phạm nhân trong các trại giam ở nước ta. Muốn giáo dục phạm nhân phải nắm được đặc điểm tâm lí, thái độ học tập, rèn luyện của họ, từ đó có phương pháp, biện pháp giáo dục thích hợp. Phải hiểu rõ vị trí, tầm quan trọng của nhiệm vụ giáo dục cải tạo và chính sách trấn áp kết hợp với khoan hồng, trừng trị kết hợp với giáo dục, cảm hóa mới làm tốt nhiệm vụ trên. Bản chất của công tác giáo dục, cảm hóa phạm nhân là quá trình giáo dục lại. Quá trình đó phải thực hiện bằng tình yêu thương con người, thu phục nhân tâm phải được thực hiện bằng cái tâm, phải làm cho phạm nhân tin tưởng, cảm phục vào nhà giáo dục [1].

Phương pháp thuyết phục trong hoạt động giáo dục, cảm hóa phạm nhân được quan tâm hàng đầu trong hệ thống các phương pháp tác động đến phạm nhân tại các trại giam trong quá trình giáo dục lại đối với họ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Khái niệm phương pháp thuyết phục

Phương pháp thuyết phục là một nghệ thuật. Để thuyết phục người khác, chủ thể phải có khả năng

Email: nguyendactuan11061981@gmail.com

trình bày, lập luận, phải nắm bắt được tâm lý, những mâu thuẫn, những dao động của người bị thuyết phục. Đồng thời, phải biết kết hợp các biểu cảm ngôn ngữ với các biểu cảm phi ngôn ngữ, biết sử dụng các thủ thuật gây sự chú ý và duy trì nó trong suốt quá trình thuyết phục.

Trong những trường hợp phức tạp, chủ thể thuyết phục phải đi dần từng bước để tiến tới chinh phục hoàn toàn đối tượng.

Vậy, phương pháp thuyết phục là cách tiếp cận hoặc khả năng sử dụng ngôn ngữ, tư duy và phân tích để xây dựng những lập luận có logic, truyền đạt thông điệp một cách rõ ràng và sinh động đến người được thuyết phục.

Phương pháp thuyết phục bao gồm 4 dạng: thuyết phục logic, thuyết phục tình cảm, thuyết phục tranh luận và thuyết phục cổ động tuyên truyền [10].

2.1.2. Khái niệm phương pháp thuyết phục trong hoạt động tư pháp

Trong hoạt động tư pháp, phương pháp thuyết phục được sử dụng rất phổ biến. Nội dung của phương pháp thuyết phục là đưa ra những sự kiện, những tình huống cụ thể, phân tích, giải thích giúp đối tượng thấy rõ đúng, sai, lợi, hại, tốt, xấu,... nhằm thay đổi thái độ, quan điểm, lập trường của họ, hoặc xây dựng quan điểm mới.

Như vậy, phương pháp thuyết phục trong hoạt động tư pháp là phương pháp chủ thể tiến hành tố tụng sử dụng lý lẽ để lập luận, phân tích, giải thích nhằm giúp người tham gia tố tụng nhận thức rõ đúng, sai, phải, trái, thiệt, hơn về các vấn đề liên quan tới họ, qua đó làm cho người tham gia tố tụng thay đổi thái độ, nhận thức, quan điểm, đáp ứng yêu cầu của hoạt động tư pháp [10].

2.1.3. Khái niệm phạm nhân

Theo khoản 2 Điều 3 Luật Thi hành án hình sự năm 2019: Phạm nhân là người đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, tù chung thân. Cụ thể, người chấp hành án là người bị kết án, phải chịu hình phạt theo bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và đã có quyết định thi hành [7].

2.1.4. Khái niệm giáo dục

Giáo dục là quá trình tác động có mục đích, có hệ thống đến tâm lí người bị giáo dục, nhằm hình thành ở họ những phẩm chất tâm lí mà nhà giáo dục mong muốn [2].

2.1.5. Khái niệm hoạt động giáo dục phạm nhân

Hoạt động giáo dục phạm nhân là hoạt động có mục đích, có tổ chức, tuân theo kế hoạch, chương trình nhất định; thông qua các phương pháp đặc thù và bằng những hình thức phù hợp cung cấp trang bị cho phạm nhân những thông tin, kiến thức, hiểu biết, kĩ năng, kĩ xảo giúp họ cải tạo tốt và chuẩn bị cho quá trình tái hòa nhập xã hội sau này.

2.1.6. Khái niệm phương pháp thuyết phục trong hoạt động giáo dục phạm nhân

Từ những khái niệm trình bày ở trên, có thể đưa đến khái niệm phương pháp thuyết phục trong hoạt động giáo dục phạm nhân như sau:

Phương pháp thuyết phục trong hoạt động giáo dục phạm nhân là phương pháp các nhà giáo dục sử dụng lý lẽ để lập luận, phân tích, giải thích nhằm giúp phạm nhân nhận thức rõ đúng, sai, phải, trái, thiệt, hơn về các vấn đề liên quan tới phạm nhân, qua đó làm cho phạm nhân thay đổi thái độ, nhận thức, quan điểm, đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục để tái hòa nhập xã hội.

2.2. Thực tiễn áp dụng phương pháp thuyết phục trong hoạt động giáo dục phạm nhân tại một số trại giam

Trong nội dung này chỉ đề cập đến thực tiễn áp dụng thuyết phục tình cảm của cán bộ quản giáo trong hoạt động giáo dục và cảm hóa phạm nhân tại trại giam.

Phạm nhân D. Tr. D phạm tội giết người tại phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh vào tháng 9/2016. Hơn một năm đầu vào trại, D nhiều lần tìm cách tự sát như cắt gân tay, xé quần

áo làm dây treo cổ. Thậm chí còn chửi bới, lăng mạ, tấn công cán bộ quản giáo. Thế nhưng, bằng sự ứng xử có tình người của cán bộ quản giáo đã thuyết phục, cảm hóa, hướng thiện cho phạm nhân D, không còn vẻ bất cần nữa. *Đặc biệt, D còn* luôn mang theo sách và một vài tờ báo *được* cán bộ quản giáo tặng để đọc. Phạm nhân D cho biết: *"Khi vào trại giam, các cán bộ vẫn coi tôi là con người, thường xuyên động viên* tôi, *tôi thường gọi cán bộ, xưng tôi với cán bộ trại giam".*

Phạm nhân Ng.T.Ph, sinh năm 1957, trú tại tổ 5 khu 1 phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh từng được mệnh danh là ông trùm vùng biên viễn. Ph cho rằng, bản thân nhiều lầm lỗi không gì có thể gột rửa được, từng làm mưa, làm gió ở vùng biên đã rơi những giọt nước mắt nhờ sự động viên, thuyết phục của cán bộ quản giáo [9].

Phạm nhân I. E. O, quốc tịch Nigeria, phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Những ngày mới vào trại, phạm nhân cho rằng mình vô tội, không chấp nhận cải tạo, bỏ ăn và luôn gây chuyện với những phạm nhân khác.

Qua tìm hiểu, cán bộ quản giáo biết I.E.O sinh ra trong gia đình nghèo ở vùng quê hẻo lánh, đã làm nhiều nghề nhưng cuộc sống vẫn bấp bênh. Năm 2019 được bạn bè rủ sang Việt Nam lấy quần áo cũ, giày dép về bán nên phạm nhân đồng ý tham gia. Tuy nhiên, một thời gian sau, I.E.O nhận ra thực chất đây là đường dây buôn bán ma túy xuyên biên giới. Dù biết công việc phạm pháp nhưng phạm nhân không thể vượt qua cám dỗ của đồng tiền. Khi đường dây bị triệt phá, I.E.O đang vận chuyển hơn 430gr cocain.

Để cảm hóa phạm nhân, cán bộ quản giáo thường xuyên nói chuyện, dạy tiếng Việt, tìm hiểu tâm tư và phân tích đúng, sai. Quá trình tiếp xúc, cán bộ quản giáo nhận ra I.E.O sống rất tình cảm. Đầu năm 2022, khi nhận được thông tin bố qua đời, phạm nhân đã khóc như một đứa trẻ, bỏ ăn uống nhiều ngày. Cán bộ quản giáo đã chia sẻ, tâm sự, động viên, hướng phạm nhân nghĩ đến mẹ cùng người thân khác. Từ đó I.E.O đã vực dậy tinh thần, lấy lại động lực, cố gắng cải tạo, mong sớm được giảm án để có cơ hội chăm sóc mẹ già đang chờ ở quê nhà [8].

Năm 2014, Tr.H.N (quê Tuyên Quang) bị kết án chung thân vì phạm tội giết người, cướp tài sản. Tội danh và bản án đích đáng đó đã khiến N buông xuôi tất cả. N thường xuyên chống đối cán bộ trại giam bằng cách liên tục vi phạm nội quy, không chịu tham gia lao động, gây gổ với phạm nhân cùng buồng. Rất nhiều lần nhắc nhở, áp dụng các biện pháp giáo dục nhưng không hiệu quả, các cán bộ quản giáo hiểu rằng, với những phạm nhân như N quy định, luật lệ nghiêm khắc chưa chắc đã hiệu quả bằng sự mềm mỏng, chia sẻ, cảm hóa bằng thu phục nhân tâm.

Cán bộ quản giáo đã gặp gỡ riêng phạm nhân N để hỏi han từ những việc nhỏ như chuyện ăn uống, lao động, sức khỏe hằng ngày cho đến khơi gợi những câu chuyện về gia đình, cuộc sống của phạm nhân khi còn ở ngoài xã hội. Từ những giây phút e dè, khép mình ban đầu, N đã cởi mở chia sẻ những tâm tư, những nỗi ăn năn hối hận muộn màng.

Bằng các biện pháp giáo dục chung, giáo dục riêng, gần gũi động viên, cán bộ quản giáo đã dần cảm hóa được N. Từ một đối tượng quyết liệt chống đối, N. không chỉ dần ổn định tư tưởng, hợp tác cải tạo mà còn động viên các phạm nhân khác cải tạo tốt để có cơ hội cho ngày trở về [5].

Phạm nhân H.Th.Y (44 tuổi), ở Nghệ An phạm tội giết người, cướp tài sản bị kết án chung thân. Nạn nhân trong vụ án này lại là chị dâu của Y, nhà lại xa xôi, kinh tế khó khăn mỗi năm, gia đình Y đến thăm một lần nên phạm nhân này sống rất khép kín không muốn giao tiếp với ai. Biết hoàn cảnh Y như vậy, các cán bộ quản giáo thường xuyên gặp gỡ, động viên, đồng thời giúp đỡ Y. Hiểu được tấm lòng của cán bộ quản giáo, Y thường xuyên cải tạo đạt loại khá, tốt. Nhờ đó, Y được giảm án tù xuống 30 năm.

Phạm nhân M.Đ.V (36 tuổi), trú ở Gia Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng, một đại ca có số ở đất Cảng. Theo nhận định của các cán bộ quản giáo, V là một trong những phạm nhân khó cải tạo nhất tại trại giam. V cầm đầu một nhóm đối tượng hình sự, chuyên cầm đồ, cho vay nặng lãi, bảo kê. V chủ mưu, chỉ đạo và trực tiếp gây ra hàng loạt vụ án nghiêm trọng như cố ý gây thương tích, giết người.

Do có chứng nhận bị bệnh tâm thần nên dù phạm tội, V không phải đi thi hành án mà được đi chữa

bệnh bắt buộc. Điều trị bệnh tâm thần, nhưng V thường xuyên trốn ra ngoài, tụ tập ăn chơi và chỉ đạo các hoạt động phi pháp nên bị tiếp tục thi hành án.

Vào trại, bản tính giang hồ bất hảo của V vẫn không thay đổi, thường xuyên vi phạm, bị kỷ luật. Điển hình năm 2014, khi bị giam ở Trại giam của Công an Hải Phòng, V đánh một phạm nhân khác bị thương nên bị kỷ luật 7 ngày. Năm 2015, thi hành án ở Trại giam Nam Hà, V lại tiếp tục vi phạm, bị kỷ luật giam riêng 10 ngày.

Cũng vì không chịu cải tạo nên xếp loại cải tạo của V đa số ở mức kém. Vì vậy nên khi bị điều chuyển đến thi hành án tại Trại giam số 5, thời gian đầu, V vẫn giữ thói đàn anh bất hảo nên thường xuyên vi phạm kỷ luật, mức xếp loại cải tạo vẫn kém, thường xuyên bị giam riêng.

Để thuyết phục, cảm hóa, giáo dục V, các cán bộ quản giáo đã nghiên cứu và nhận ra điểm yếu nhất của V chính là mẹ, vợ và các con của V. Các cán bộ quản giáo đã dùng tình cảm gia đình để phân tích, động viên V cố gắng cải tạo sớm về với gia đình, đồng thời tạo điều kiện để V có thể gặp gỡ gia đình.

Theo đó, khi cải tạo tốt, khá, V được cán bộ cho gặp vợ ở buồng hạnh phúc, được trò chuyện với mẹ lâu hơn. Khi V vi phạm, các cán bộ quản giáo kiên quyết xử lí, không cho thăm gặp ở phòng riêng nên V thấy rõ được giá trị của việc chấp hành tốt quy chế trại giam. Nhờ đó, việc cải tạo của V ngày càng tiến bộ. Kết quả xếp loại từ năm 2016 đến nay đều đạt loại khá.

Điển hình một phạm nhân phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia, chống đối quyết liệt, viết nhiều đơn thư kiến nghị gửi đi các cấp vì không chấp nhận tội trạng của mình. Ban Giám thị cùng các cán bộ quản giáo đã nghiên cứu hồ sơ, nắm tâm tư nguyện vọng thì biết rằng phạm nhân này có một cô con gái và rất yêu con. Chính vì vậy, các cán bộ quản giáo đã động viên phạm nhân tham gia lao động, tạo điều kiện cho trồng cây ăn quả. Khi thu hoạch quả đu đủ chín đầu tiên, phạm nhân này đã tặng con gái, đồng thời nói rằng: "đây là thành quả lao động đầu tiên của bố, cả đời bố chỉ đi lo việc bao đồng mà không nghĩ đến con. Trồng được quả ngọt này bố dành cho con, hi vọng con tha thứ cho bố". Từ đó, phạm nhân này thay đổi hẳn tâm tính, không còn chống đối nữa [4].

H. V. T là phạm nhân được đánh giá là đặc biệt nguy hiểm, khó cải tạo khi liên tục vi phạm kỷ luật trong một thời gian khá dài. Với vóc dáng to lớn, gương mặt dữ dằn, cùng hàng loạt tiền án, tiền sự, quậy phá, vi phạm kỷ luật, gây án giết người ngay trong trại giam, và phải nhận mức án chung thân.

Bị kết tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia, T bị phạt 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 9/12/2005. Tháng 12/2006, T vào trại giam thi hành án. Tại đây, T liên tục vi phạm kỷ luật như đánh phạm nhân khác gây thương tích, chống lệnh của cán bộ, sử dụng chất kích thích, cá độ, có ý định trốn trại.

Sáng ngày 23/02/2007, T xin ở lại phòng để gặp cán bộ quản giáo, nhưng phạm nhân tên V.P.S không đồng ý, ngay sau đó T đã dùng hai mảnh lưỡi lam cột vào giấy dùng rạch vào mặt S, gây thương tích. Hơn một năm sau, do mâu thuẫn về tiền bạc, T đã dùng dao tự chế đâm nhiều nhát vào người phạm nhân N.T.D (43 tuổi) dẫn đến tử vong.

T bị Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố về tội giết người. Ra tòa, tổng hợp các hình phạt, mức án trước đó, T phải nhận mức án chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2008.

T thừa nhận với các cán bộ quản giáo: "Nhận án chung thân em nản lắm, em nghĩ chắc không bao giờ được về nữa, nên em cứ quậy phá liên tục". Chính vì tâm trạng chán nản như vậy, T đã liên tục quậy phá, vi phạm kỷ luật, nội quy trại giam với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm lần sau nguy hiểm hơn lần trước, có ý định thực hiện việc trốn trại. Chưa kể, T còn liên tục có hành vi hủy hoại thân thể, không nhận khẩu phần ăn, la lối gây mất trật tự trong buồng giam riêng. T liên tục xếp loại cải tạo kém, đã 14 lần có hành vi vi phạm nội quy trại giam bị xử lý kỷ luật nên T có một thời gian dài không được cha mẹ hay người thân thăm nuôi.

Để cảm hóa được phạm nhân cộm cán này, Ban Giám thị, Hội đồng cán bộ và các cán bộ quản giáo đã phải mất rất nhiều công sức, thời gian. Khi T đã có một số thay đổi tích cực, Trại đã cử cán bộ tới tận gia đình nói chuyện với cha mẹ của T để cùng phối hợp giáo dục, khuyên bảo giúp T thay đổi tốt hơn. Tại

Hội nghị Gia đình phạm nhân 2019, T vô cùng bất ngờ khi được mẹ đến thăm và ngồi ăn cơm cùng mẹ.

T xúc động cho biết: "Sau hàng chục năm nay em mới được ngồi ăn cơm với mẹ, vì lâu nay em toàn vi phạm nội quy trại rồi phạm thêm tội nghiêm trọng nên không có cơ hội được mẹ vào thăm. Thêm nữa là dù em liên tục vi phạm, nhưng các lãnh đạo và cán bộ của trại vẫn đối xử rất nhẹ nhàng, luôn động viên khuyên bảo em. Sau tất cả những quậy phá, giờ đây em mới nhận ra và rất hối hận. Ước gì được quay trở lại thời gian trước đây em sẽ không để mình mất quá nhiều thời gian và sai lầm như vậy. Ba mẹ em giờ đều đã già hết rồi, em chỉ biết cố gắng lao động, cải tạo, sớm được giảm án và mong ba mẹ giữ gìn sức khỏe để em còn được về gặp ba mẹ".

Sau hôm gặp mẹ và được ngồi ăn cơm cùng mẹ, T đã xin đến gặp cán bộ quản giáo để hỏi và được giải thích cặn kẽ về mức án và các mức giảm án hay kỷ luật ra sao, nếu cải tạo tốt thì sẽ được hưởng những chính sách gì (dù trước đó nhiều lần T đã được nghe nhưng đều bỏ ngoài tai). Nghe vậy, T hứa sẽ cố gắng lao động cải tạo, chấp hành án thật tốt [3].

2.3. Một số kiến nghị khi áp dụng phương pháp thuyết phục trong hoạt động giáo dục phạm nhân ở trại giam

Từ thực tiễn nêu trên chúng ta thấy, các cán bộ quản giáo đã áp dụng rất hiệu quả phương pháp thuyết phục trong hoạt động giáo dục và cảm hóa phạm nhân. Nhằm tiếp túc khẳng định tầm quan trọng của phương pháp này trong hoạt động giáo dục và cảm hóa phạm nhân tại các trại giam, bài viết đưa ra một số kiến nghị đối với các cán bộ quản giáo đang công tác tại các trại giam như sau:

Trong quá trình cảm hóa, giáo dục cần tác động đồng thời đến cả nhận thức, tình cảm và ý chí của phạm nhân. Ngoài việc phân tích, lập luận, chứng minh cho phạm nhân thấy rõ lẽ phải, con đường nên đi, còn cần biết khơi gợi những tình cảm nhất định, động viên, khuyến khích phạm nhân đi theo con đường mà cán bộ quản giáo đã chỉ ra.

Không nên tìm mọi cách để áp đặt quan điểm của mình, chỉ tập trung phê phán phạm nhân. Khi thuyết phục cần tôn trọng phạm nhân bằng cách bình tĩnh lắng nghe, thừa nhận những điểm có lý trong ý kiến của họ. Làm như vậy phạm nhân sẽ trở nên dễ bị thuyết phục hơn khi cán bộ quản giáo trình bày, chứng minh lẽ phải của mình.

Cần phải nghiên cứu, nắm vững các đặc điểm tâm lý của từng phạm nhân, nhất là nhận thức, quan điểm, niềm tin, tình cảm, chi phối đến sự chống đối, bất cần, không hợp tác, không tuân thủ theo các quy chế trại giam của phạm nhân. Phải phân tích, hiểu rõ tính chất, mức độ bền vững của mỗi yếu tố nói trên để có sự phân tích cho phù hợp.

Cần phải chuẩn bị những tri thức, kinh nghiệm, sự hiểu biết cần thiết, phù hợp với vấn đề, lĩnh vực cần phân tích, lập luận.

Để cảm hóa, giáo dục từng phạm nhân cụ thể, cán bộ quản giáo cần phải dày công tìm những điểm yếu nhất của phạm nhân để khơi sâu vào đó, khơi dậy mong muốn sống, hoàn lương, để họ nhận ra những lỗi lầm và hợp tác với cán bộ quản giáo, giám thị.

Luôn thể hiện tinh thần, trách nhiệm và niềm yêu nghề, sự tận tâm để giúp những người lầm lỗi hướng về điều tốt đẹp, tự giác cải tạo để sớm được trở về với cộng đồng. Bởi, trong bất kì phạm nhân nào vẫn còn những điều hướng thiện lẩn khuất trong tâm hồn cần đến các tâm hồn cảm hóa từ những cán bộ quản giáo.

3. Kết luận

Phương pháp thuyết phục trong hoạt động giáo dục phạm nhân có ý nghĩa rất quan trọng về lí luận và thực tiễn. Đã giúp cho nhiều phạm nhân thay đổi chuyển hướng trong cả nhận thức, lẫn thái độ, hành vi của họ. Giúp cho họ nhận ra được những cái đúng sai, phải, trái để yên tâm, tích cực cải tạo để hưởng những chính sách của trại giam và sự khoan hồng của pháp luật, sớm được trở về cuộc sống đời thường, hoàn lương, làm lại cuộc đời. Để làm được việc đó, đòi hỏi bản thân các cán bộ quản giáo giáo dục và cảm hóa phạm nhân phải tận tụy, không quản ngại khó khăn, gian khổ, hết lòng, hết sức vì công tác giáo dục lại những con người phạm tội phải đảm bảo mọi chế độ của phạm nhân được thực

hiện theo đúng quy định của pháp luật, kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của phạm nhân để giúp đỡ, chia sẻ, giải đáp, giải quyết đúng pháp luật và thỏa đáng mọi khiếu nại, kiến nghị chính đáng, đúng pháp luật của phạm nhân và có tình người.

Tài liệu tham khảo

[1] Chuyên trang Công an TP. Hồ Chí Minh (2016). *Cố Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn: Phải cảm hóa phạm nhân trở thành người lương thiện*. Nguồn: https://congan.com.vn/tin-chinh/chinh-tri-thoi-su/co-bo-truong-tran-quoc-hoan-phai-cam-hoa-pham-nhan-tro-thanh-nguoi-luong-thien_13784.html, truy cập ngày 19/12/2025.

[2] Chu Liên Anh, Dương Thị Loan (2010). *Tâm lí học tư pháp, Hướng dẫn trả lời lí thuyết, giải bài tập tình huống và trắc nghiệm,* NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[3] Công an Nhân dân (báo điện tử) (2020). *Câu chuyện cảm hóa một phạm nhân cộm cán mang án chung thân*. Nguồn: https://cand.com.vn/Phong-su-Tieu-diem/Cau-chuyen-cam-hoa-mot-pham-nhan-com-can-mang-an-Chung-than-i559001/, truy cập ngày 19/12/2025.

[4] Công an Nhân dân (2020). *Lòng nhân cảm hóa người lầm lỗi*. Nguồn: https://cand.com.vn/Phong-su-Tieu-diem/Long-nhan-cam-hoa-nguoi-lam-loi-i555085/, truy cập ngày 19/12/2025.

[5] Báo Hà Tĩnh (2019). *Đại úy (trạm) trại giam dùng nhân tâm cảm hóa phạm nhân đặc biệt.* Nguồn: https://baohatinh.vn/dai-uy-tram-giam-dung-nhan-tam-cam-hoa-pham-nhan-dac-biet-post180448.html, truy cập ngày 19/12/2025.

[6] Đặng Thanh Nga (chủ biên, 2021). *Tâm lí học tư pháp*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[7] Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

[8] VnExpress (2024). *Cảm hóa phạm nhân nước ngoài ở trại giam lớn nhất nước.* Nguồn: https://vnexpress.net/cam-hoa-nhung-pham-nhan-nuoc-ngoai-o-trai-giam-lon-nhat-nuoc-4710249.html, truy cập ngày 19/12/2025.

[9] VOV (2019). *Chuyện về người quản tù cảm hóa phạm nhân.* Nguồn: https://vov.vn/phap-luat/chuyen-ve-nguoi-quan-tu-cam-hoa-pham-nhan-933776.vov, truy cập ngày 19/12/2025.

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN...

Tiếp theo trang 424

3. Kết luận

Phát triển KTTN là một chủ trương xuyên suốt, nhất quán của Đảng và Nhà nước ta trong suốt giai đoạn đổi mới, đặc biệt từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, XIII của Đảng với việc khẳng định và nhấn mạnh, phát triển KTTN trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Trải qua gần 40 năm đổi mới, khu vực KTTN đã có bước phát triển đáng kể và đóng góp to lớn cho nền kinh tế, tuy nhiên, so với kỳ vọng vẫn còn khoảng cách lớn. Trong thời gian tới, để KTTN phát triển trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta, bên cạnh nỗ lực của chính khu vực KTTN cần phát huy vai trò của Nhà nước trong việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, tạo nền tảng vững chắc hơn nữa, góp phần quan trọng để phát triển bền vững KTTN. Phương thức quản lý của Nhà nước đối với KTTN ngày càng phù hợp hơn với cơ chế thị trường. Vai trò lãnh đạo của Đảng, hoạt động giám sát, phản biện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người lao động và người sử dụng lao động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với khu vực KTTN được nâng lên. Các hiệp hội ngành, nghề thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò cầu nối giữa cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp với các cấp quản lý nhà nước; giúp doanh nghiệp nắm bắt kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, ứng dụng khoa học - công nghệ và phát triển thị trường.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1986). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1991). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam (1996). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[6] Nguyễn Văn Hùng (2023). *Thực trạng hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tư nhân tại Việt Nam*. Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 01+02 tháng 01.

[7] Trần Thị Hoa (2022), *Thực trạng và giải pháp phát triển thành phần kinh tế tư nhân.* Tạp chí Công thương, số 4 tháng 3.